

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Đoàn kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong quản lý cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm giai đoạn 2025 - 2026**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thành lập và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng thuộc lĩnh vực Nội vụ;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;*

*Thực hiện Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2026;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 958/TTr-STP ngày 12 tháng 4 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1439/SNV-TCBM&CCVC ngày 09 tháng 4 năm 2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Đoàn kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong quản lý cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm giai đoạn 2025 - 2026 (sau đây viết tắt là Đoàn kiểm tra), gồm 06 thành viên (có danh sách kèm theo).

### **Điều 2. Nội dung, đối tượng kiểm tra**

#### 1. Nội dung kiểm tra

a) Việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp

luật, kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tổ chức thi hành pháp luật;

b) Việc thực hiện các nội dung tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật; việc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

c) Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật và tính chính xác, thống nhất trong áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền; mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

d) Việc bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho tổ chức thi hành pháp luật.

## 2. Đối tượng kiểm tra

a) Kiểm tra trực tiếp: Ủy ban nhân dân Phường Thục Phán;

b) Kiểm tra qua báo cáo: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương.

## **Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra và đối tượng được kiểm tra**

### 1. Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra

a) Xây dựng Kế hoạch kiểm tra chi tiết, đề cương báo cáo phục vụ công tác kiểm tra, phân công nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra; thông báo cho đơn vị được kiểm tra và các thành viên Đoàn kiểm tra khi có sự thay đổi về nội dung theo kế hoạch đã đề ra;

b) Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kết luận kiểm tra;

c) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật hoặc quyết định kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật;

d) Cơ quan Thường trực của Đoàn kiểm tra (Sở Tư pháp) có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong vòng 07 ngày kể từ ngày có thông báo kết luận kiểm tra;

đ) Các cơ quan, đơn vị cử công chức tham gia Đoàn kiểm tra có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết để thành viên tham gia theo quyết định này;

e) Đoàn kiểm tra hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ; Trưởng Đoàn kiểm tra được sử dụng con dấu của Sở Tư pháp trong khi thực hiện nhiệm vụ.

### 2. Quyền hạn và trách nhiệm của đối tượng được kiểm tra

- a) Báo cáo bằng văn bản theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra;
- b) Bố trí địa điểm, thành phần tham dự làm việc với Đoàn kiểm tra;
- c) Cung cấp toàn bộ hồ sơ và tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra; giải trình những vấn đề thuộc nội dung kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5 (để thi hành);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, CVNC;
- Các sở: Nội vụ, Tư pháp, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế;
- UBND phường Thục Phán;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Thạch**

**DANH SÁCH****Đoàn Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong quản lý cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm giai đoạn 2025 - 2026***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

<b>TT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC</b>	<b>CHỨC DANH</b>
1	Nguyễn Thị Hào	Phó Giám đốc Sở Tư pháp	Trưởng đoàn
2	Hoàng Thị Ngọc Ánh	Trưởng phòng Xây dựng và Thi hành pháp luật, Sở Tư pháp	Phó Trưởng đoàn
3	Nguyễn Thị Hồng Thái	Phó Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương	Thành viên
4	Nguyễn Thị Hoài An	Phó Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế	Thành viên
5	Lê Ngô Duy Tùng	Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thành viên
6	Nguyễn Thị Thu Trang	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Thi hành pháp luật, Sở Tư pháp	Thành viên (Thư ký)

*(Danh sách ấn định 06 người)./.*